

Số: /BC-ĐGS

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát “việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Tủa Chùa giai đoạn 2020-2023”

Thực hiện Nghị Quyết số 67/NQ-HĐND ngày 26/12/2022 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Tủa Chùa về Chương trình hoạt động giám sát năm 2023; Quyết định số 05/QĐ-TTHĐND ngày 11/9/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Tủa Chùa về việc thành lập đoàn giám sát chuyên đề của TT.HĐND huyện về “việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Tủa Chùa, giai đoạn 2020-2023”.

Đoàn giám sát của TT.HĐND huyện đã tổ chức giám sát trực tiếp đối với các đơn vị: UBND huyện; Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Hạt Kiểm lâm huyện; UBND các xã: Mường Đun, Tủa Thàng, Tả Sìn Thàng và Sín Chải. Giám sát gián tiếp thông qua các báo cáo của UBND 08 xã còn lại trên địa bàn huyện. Trên cơ sở các báo cáo, giải trình của các cơ quan, đơn vị và qua giám sát thực tế tại một số thôn bản trên địa bàn huyện, Đoàn giám sát tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trên cơ sở Luật Lâm nghiệp 2017; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và các văn bản chỉ đạo, Nghị quyết của HĐND huyện. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo và đôn đốc các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

Trong giai đoạn 2020-2023, UBND huyện đã ban hành hơn 100 văn bản để triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền liên quan đến công tác quản lý Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn để tổ chức triển khai, thực hiện.

Hàng năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng ban hành kế hoạch rà soát các điểm tăng, giảm rừng để nâng tỷ lệ độ che phủ rừng theo chỉ tiêu kế hoạch giao. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cử cán bộ xuống cơ sở các xã, thôn bản tổ chức tập huấn, hướng dẫn giúp đỡ xã trong công tác rà soát, đo đạc, lập hồ sơ giao đất lâm nghiệp, giao rừng. Thiết kế, phê duyệt dự án tổ chức triển khai các

hạng mục lâm sinh chính sách trồng rừng, phát triển cây lâm sản ngoài gỗ, khoanh nuôi tái sinh theo quy định.

Phối hợp với các nhà đầu tư các dự án trồng rừng sản xuất phát triển diện tích sinh khối, trồng cây Mắc ca thực hiện rà soát, lập dự án tập trung, quy mô lớn theo chủ trương, định hướng của tỉnh. Tích cực nghiên cứu tham gia ý kiến vào dự thảo, văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, thường xuyên kiến nghị đề xuất cấp trên tháo gỡ, giải quyết những bấp cập, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chính sách quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý nghĩa, tầm quan trọng, trách nhiệm trong công tác phát triển rừng

Trong giai đoạn 2020-2023, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch giao hàng năm, các đơn vị Hạt Kiểm lâm, Phòng Tài Nguyên và Môi trường, Phòng Nông nghiệp và PTNT đã chủ động, thường xuyên phối hợp UBND các xã, thị trấn tổ chức trên 100 hội nghị, cuộc họp tại các xã, thôn bản với hàng nghìn lượt người tham gia để quán triệt, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, công tác giao đất, giao rừng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp. Hình thức phong phú, đa dạng, phổ biến tuyên truyền trực tiếp, qua loa phát thanh, biên soạn tài liệu, tờ rơi. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các văn bản liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng¹.

Hướng dẫn các trưởng thôn, bản và chủ rừng thực hiện quy ước QLBRV và phát triển rừng, chấp hành các quy định pháp luật về trách nhiệm của chủ rừng.

Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền chính sách hỗ trợ và tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện tốt việc thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện; vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt chủ trương, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; niêm yết công khai danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại trụ sở các xã, thị trấn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

¹ Luật Lâm nghiệp 2017; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về phê duyệt dự án bảo vệ và phát triển rừng bền vững tỉnh Điện Biên; Nghị định số 75/2015/CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020; Quyết định số 524/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án "Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về rà soát, hoàn chỉnh việc giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn tỉnh, ngày 22/02/2023. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 35/KH-UBND về Kế hoạch thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa...

1. Công tác quản lý rừng, bảo vệ rừng

1.1. Công tác quản lý rừng

*** Tổng diện tích đất tự nhiên của toàn huyện:** 68.414,88 ha; trong đó:

- Diện tích Nông nghiệp và đất khác: 27.790,16 ha;
- Diện tích quy hoạch lâm nghiệp: 40.624,71 ha, trong đó:
 - + Diện tích rừng đặc dụng: Không có
 - + Diện tích rừng phòng hộ: 29.528,63 ha
 - + Diện tích rừng sản xuất: 11.096,08 ha
 - + Tỷ lệ che phủ rừng đạt 38,32%.

*** Công tác phối hợp, xây dựng, thẩm định, trình phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch 03 loại rừng giai đoạn 2020-2023.**

- Sau khi rà soát điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng huyện Tủa Chùa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Diện tích được quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn huyện Tủa Chùa: 40.624,71 ha, trong đó:

- + Quy hoạch rừng phòng hộ: 29.528,63 ha;
- + Quy hoạch rừng sản xuất: 11.096,08 ha.
- Điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng: 5.949,59 ha trong đó:
 - + Rừng phòng hộ 4.756,36 ha;
 - + Rừng sản xuất 1.193,23 ha.

- Điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 (gồm các quy hoạch: dân cư; đất quốc phòng; đất cơ sở tôn giáo, thủy sản, đường giao thông, lúa nước...): 351,86 ha;

- Điều chỉnh đất ở, đất trồng lúa nước, đất thủy sản, đất vườn và đất khác đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo Văn bản số 245/SNN-CCKL ngày 09/02/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT: 253,56 ha;

- Điều chỉnh ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng theo các công trình dự án trên địa bàn huyện: 3,69 ha;

- Điều chỉnh đất trống ra ngoài quy hoạch sử dụng mục đích canh tác nông nghiệp: 5.340,48 ha.

- Điều chỉnh đất có rừng ngoài quy hoạch 3 loại rừng vào trong quy hoạch 3 loại rừng: 449,6 ha trong đó:

- + Quy hoạch rừng phòng hộ: 304,37 ha;
- + Quy hoạch rừng sản xuất: 145,23 ha.

Diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng giai đoạn 2019-2023 trên địa bàn huyện sau khi thực hiện điều chỉnh còn lại: 10.498,0 ha.

*** Công tác giao đất, giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ**

chức, cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng dân cư so với quy hoạch 03 loại rừng của huyện.

*** Đối với đất lâm nghiệp có rừng**

- Tổng diện tích đất rừng đã rà soát, đo đạc tại thực địa: 3.402,32 ha/3.009,93 ha đạt 113,03% diện tích tỉnh giao thực hiện.

- Tổng diện tích đã giao, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp có rừng: 2. 956,76 ha/3009,93 ha đạt 98,23% so với diện tích tỉnh giao thực hiện. Trong đó:

+ Diện tích đất rừng phòng hộ: 2.615,34 ha,

+ Diện tích đất rừng sản xuất: 341,42 ha;

+ Số chủ rừng đã giao: 522 trong đó: Cộng đồng 89, Hộ gia đình 433.

- Đã tiến hành bàn giao đất, giao rừng tại thực địa cho các chủ rừng theo Hướng dẫn số 239 ngày 16/02/2022 của Liên Sở Tài nguyên & Môi trường và Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tỉnh Điện Biên.

*** Đất lâm nghiệp chưa có rừng**

- Tổng diện tích đất đã đo đạc, rà soát tại 12 xã, thị trấn: 12.376,4 ha/16.448,44 ha đạt 75,24% so với diện tích tỉnh giao thực hiện.

- Tổng diện tích đã giao: 1.111,81 ha cho 795 chủ đất rừng.

- Đã hoàn thiện xong hồ sơ địa chính theo quy định của xã Huổi Sớ và xã Sín Chải, đang hoàn thiện hồ sơ địa chính xã Tả Sìn Thàng, xã Mường Đun, xã Xá Nhè, các xã còn lại đang hoàn thiện hồ sơ công tác nội nghiệp để biên tập bản đồ theo quy định. Dự kiến, trong năm 2023 sẽ hoàn thiện xong việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp chưa có rừng theo chỉ đạo của UBND tỉnh Điện Biên.

(có biểu số 01 chi tiết kèm theo)

*** Thống kê kết quả chuyển mục đích đất rừng sang mục đích khác giai đoạn 2020-2023 để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện:** Hằng năm, trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của tỉnh, các sở ngành có liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình dự án trên địa bàn, UBND huyện đã chỉ đạo chủ đầu tư chủ trì với các đơn vị có liên quan rà soát các công trình, dự án có sử dụng đất rừng mà đã được HĐND tỉnh chấp thuận thông qua để hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng gửi các sở ngành tỉnh tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét quyết định. Trong giai đoạn 2020-2023, trên địa bàn huyện Tủa Chùa có 02 dự án công trình đã được HĐND tỉnh thông qua². Tuy nhiên

² Nâng cấp tuyến đường giao thông từ: Thị trấn - Sính Phình - Tả Phìn, huyện Tủa Chùa là: 0,50 ha theo Nghị quyết số 196/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Điện Biên và Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên. Nâng cấp đường giao thông Tả Phìn - Huổi Sớ - Sông Đà, vùng tái định cư huyện Tủa Chùa: 0,45 ha theo Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh Điện Biên và Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên.

tính đến thời điểm hiện tại mới có 01 công trình nâng cấp tuyến đường Thị trấn - Sính phình - Tả Phìn đang thực hiện thi công.

*** Đánh giá công tác điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng, diện tích rừng và đất lâm nghiệp hàng năm, xây dựng cơ sở dữ liệu rừng:** UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát các điểm tăng rừng, giảm rừng trên địa bàn quản lý; các điểm biến động do Chi cục Kiểm lâm tỉnh cung cấp hàng năm để tiến hành khảo sát ngoài thực địa, cập nhật số liệu biến động tăng - giảm rừng vào phần mềm theo dõi diễn biến tài nguyên rừng (FRMS) của tổng cục Lâm nghiệp cơ bản đảm bảo theo đúng quy định.³

(có biểu số 02 chi tiết kèm theo)

1.2. Công tác bảo vệ rừng

*** Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý để bảo vệ rừng trên địa bàn huyện giai đoạn 2020-2023:** UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, UBND xã và một số cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra thực tế tại số bản, khu vực rừng có nguy cơ bị phá, cháy rừng; các xã thành lập tổ quản lý, bảo vệ rừng, kịp thời phát hiện để ngăn chặn, xử lý theo quy định.

*** Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng:** Hằng năm, UBND huyện đã quan tâm chỉ đạo lực lượng chức năng, UBND các xã xây dựng phương án PCCCR. Ban Chỉ huy PCCCR huyện, xã thường xuyên được kiện toàn, củng cố; phân công, bố trí lực lượng thường xuyên tuần tra, canh gác vào thời kỳ cao điểm mùa khô và những vùng trọng điểm nguy cơ cháy rừng; các đơn vị chủ rừng đã tổ chức cho các hộ dân canh tác gần rừng ký cam kết an toàn lửa rừng. Từ năm 2020-2023, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Hạt Kiểm lâm huyện đã phối hợp với các lực lượng chức năng, UBND xã tổ chức thành công 03 đợt diễn tập cấp huyện về PCCCR tại 03 xã (xã Sính Phình, Tủa Thành, Trung Thu), tuy nhiên trên địa bàn vẫn xảy ra 02 vụ cháy rừng (năm 2020: 01 vụ; năm 2023: 01 vụ), diện tích cháy 57.000 m².

*** Tình hình vi phạm, kết quả xử lý các hành vi vi phạm về lâm nghiệp**

Các vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng chủ yếu do lực lượng Hạt Kiểm lâm và UBND xã xử lý. Nhìn chung, việc xử lý vi phạm hành chính trong thời gian qua đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, chưa có trường hợp xử lý vượt quá thẩm quyền. Các vụ vi phạm được phát hiện, cơ bản được tổ chức xác minh làm rõ các tình tiết, xác định giá trị thiệt hại, tang vật, phương tiện vi phạm để làm căn cứ ra quyết định xử lý. Việc ban hành các quyết định xử lý cơ bản đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật.

Qua giám sát, theo số liệu trên báo cáo và hồ sơ xử lý vi phạm cho thấy: Giai đoạn 2020-2023, đã phát hiện, xử lý 182 vụ vi phạm Luật Bảo vệ

³ Năm 2020: Chăm sóc rừng trồng thay thế: 2,57 ha; Khoanh nuôi tái sinh rừng: 890, 49 ha; Năm 2021: Chăm sóc rừng trồng thay thế: 2,57 ha; Khoanh nuôi tái sinh rừng: Không; Năm 2022: Khoanh nuôi tái sinh rừng: 1. 252,13 ha; Trồng cây lâm sản ngoài gỗ: 30 ha; Năm 2023: Trồng cây lâm sản ngoài gỗ: 7 ha.

và phát triển rừng, trong đó: Khai thác rừng trái pháp luật 27 vụ; cháy rừng 02 vụ; phá rừng trái pháp luật 48 vụ; vận chuyển lâm sản trái pháp luật 55 vụ; tàng trữ lâm sản trái pháp luật 49 vụ; vi phạm về quản lý động vật hoang dã 01 vụ.

Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính và bán đấu giá tang vật, phương tiện 1.689.617.200 đồng (trong đó: Số tiền xử phạt vi phạm hành chính 1.139.719.200 đồng; số tiền bán đấu giá tang vật 549.898.000 đồng). Đã thu nộp ngân sách Nhà nước 725.614.200 đồng; số tiền chưa thu được 964.003.000 đồng (*do đối tượng vi phạm không có khả năng nộp phạt*).

(có biểu số 03 chi tiết kèm theo)

2. Công tác phát triển rừng và sử dụng vốn rừng

2.1. Rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng

Giai đoạn 2020-2023, UBND huyện đã chỉ đạo giao khoán chuyển tiếp rừng cho các nhóm cộng đồng người dân trên địa bàn 12/12 xã, cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu giao. Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tiếp tục được thực hiện trên địa bàn⁴. Việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ hộ rừng trong bảo vệ, phát triển rừng, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện, hạn chế tình trạng cháy rừng, xâm hại rừng.

Nhìn chung, toàn bộ diện tích rừng giao khoán bảo vệ, các chủ rừng cơ bản quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng được giao, đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng phá rừng, cháy rừng; hủy hoại rừng được đảm bảo, không bị thiệt hại.

2.2. Trồng rừng và chăm sóc rừng trồng, khoanh nuôi tái sinh rừng

- Về trồng rừng: Từ năm 2020-2023, UBND huyện đã triển khai thực hiện trồng rừng thay thế và trồng cây lâm sản ngoài gỗ được 37,92 ha. Đến nay về cơ bản cây sinh trưởng và phát triển tốt. Việc trồng rừng thay thế không những góp phần phát triển lâm nghiệp bền vững, nâng cao độ che phủ rừng, bù đắp lại diện tích rừng đã bị chuyển đổi mà còn nâng cao nhận thức của người dân trong việc trồng cây gây rừng, góp phần giải quyết việc làm cho người lao động địa phương. Với quyết tâm khôi phục rừng trên các diện tích đất trống, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị nghiên cứu thiết kế loài cây bản địa, trồng đa loài cây, nhiều tầng tán, cây phù hợp với thổ nhưỡng để đảm bảo sau chu kỳ đầu tư rừng trồng đạt độ che phủ theo quy định.

⁴ - Năm 2020: Thực hiện quản lý, bảo vệ rừng chi trả dịch vụ môi trường được: 22.286,26 ha, số tiền chi trả 11.856.882.444 đồng. Năm 2021: Thực hiện quản lý, bảo vệ rừng chi trả dịch vụ môi trường được: 21.413,675 ha, số tiền chi trả 14.437.107.701 đồng. Năm 2022: Thực hiện quản lý, bảo vệ rừng chi trả dịch vụ môi trường được: 23.149,000 ha, số tiền chi trả 16.165.542.145 đồng.

- Công tác khoanh nuôi tái sinh rừng: Trong 04 năm qua UBND huyện đã giao cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện làm chủ đầu tư thực hiện khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên chuyển tiếp: 3.155,92 lượt ha⁵.

2.3. Tỷ lệ che phủ rừng giai đoạn 2020-2023

Theo Nghị Quyết số 01/NQ/ĐH ngày 15/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tủa Chùa về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2020 -2025, tỷ lệ độ che phủ rừng đến năm 2025 là 40%, trung bình mỗi năm tỷ lệ che phủ rừng của huyện tăng 0,4%.

Công tác bảo vệ, phát triển rừng giai đoạn 2020 - 2023, tỷ lệ độ che phủ rừng tính đến thời điểm báo cáo đạt 38,32%, tăng 0,82% so với năm 2020, trung bình tỷ lệ che phủ rừng mỗi năm tăng 0,27% tương đương tăng 180 ha/năm, đạt 67,5% chỉ tiêu KH giao hàng năm và đạt 95,8% so với chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tủa chùa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Sau hơn 03 năm triển khai thực hiện Nghị Quyết số 01-NQ/ĐH ngày 15/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tủa Chùa lần thứ XVIII về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm giai đoạn 2020 -2025, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời của Tỉnh, của Thường trực Huyện ủy và HĐND huyện. UBND huyện, đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện với các ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện việc tuyên truyền, vận động nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện tham gia thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Sự phối hợp giữa 3 lực lượng Kiểm lâm - Công an - Quân sự trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, đặc biệt là công tác PCCCR luôn được duy trì thường xuyên và liên tục tạo chuyển biến tích cực, hạn chế mức thấp nhất các thiệt hại do cháy rừng, phá rừng gây ra.

Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, ký cam kết bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng được triển khai đến nhân dân và các chủ rừng nắm được, qua đó nhận thức chung của cán bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã từng bước được nâng lên.

⁵ - Năm 2020: Thực hiện khoanh nuôi tái sinh tự nhiên chuyển tiếp 890,49 lượt ha tại các xã với kinh phí 899,9 triệu đồng giai đoạn 2018-2019 từ nguồn vốn chương trình phát triển nông lâm ngư nghiệp theo Quyết định số 45/QĐ-UBND của tỉnh và vốn sự nghiệp chương trình lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021- 2025.

- Năm 2021: Thực hiện khoanh nuôi tái sinh tự nhiên chuyển tiếp 1.013,3 lượt ha tại các xã với kinh phí 1.227,5 triệu đồng giai đoạn 2018-2020 từ nguồn vốn chương trình phát triển nông lâm ngư nghiệp theo Quyết định số 45/QĐ-UBND của tỉnh và vốn sự nghiệp chương trình lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021- 2025.

- Năm 2022: Thực hiện khoanh nuôi tái sinh tự nhiên chuyển tiếp 1.252,13 lượt ha tại các xã với kinh phí 1.544,5 triệu đồng giai đoạn 2019-2021 từ nguồn vốn chương trình phát triển nông lâm ngư nghiệp theo Quyết định số 45/QĐ-UBND của tỉnh và vốn sự nghiệp chương trình lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021- 2025.

Công tác diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng cấp huyện, cấp xã hằng năm đã được UBND huyện quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo phương châm “4 tại chỗ”, kết quả các cuộc diễn tập đều đạt chất lượng khá, giỏi trở lên.

Chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng và các chính sách phát triển rừng đã được cộng đồng thôn, bản và các chủ rừng hưởng ứng.

Công tác bảo vệ, phát triển rừng, trồng rừng, trồng cây phân tán, chăm sóc rừng trồng và khoanh nuôi tái sinh rừng được quan tâm triển khai thực hiện, góp phần nâng tỷ lệ độ che phủ rừng của toàn huyện tính đến thời điểm báo cáo đạt 38,32%, tăng 0,82% so với năm 2020, trung bình tỷ lệ che phủ rừng mỗi năm tăng 0,27% tương đương với tăng 180 ha/năm, đạt 67,5% chỉ tiêu kế hoạch giao hàng năm và đạt 95,8% so với chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tòa Chùa lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

Công tác xử lý vi phạm đã được các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn chủ động xử lý theo thẩm quyền và tham mưu cho UBND huyện xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm vượt quá thẩm quyền đồng thời các vụ việc vi phạm nghiêm trọng đã được các cơ quan chức năng phối hợp đưa ra truy tố hình sự, qua việc xử lý vi phạm vừa đảm bảo việc thực thi nghiêm minh các quy định của pháp luật, vừa đảm bảo tính răn đe làm gương cho những người khác đang có ý định vi phạm.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng ở một số cấp ủy Đảng, chính quyền các xã, thị trấn và các chủ rừng chưa thực sự được quan tâm đúng mức; công tác phối hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ liên quan giữa các cơ quan chuyên môn của huyện và cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn có lúc, có nơi chưa được chặt chẽ, chưa thường xuyên dẫn đến hiệu quả triển khai chưa cao.

- Diện tích rừng được giao quản lý, bảo vệ của một số chủ rừng còn để xảy ra tình trạng cháy rừng, phát nương lấn vào rừng chi trả trả dịch vụ môi trường rừng.

- Mặc dù công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng đã được triển khai xuống xã, thôn, bản, người dân và các chủ rừng nhưng nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, tình trạng vi phạm pháp luật về lĩnh vực nông - lâm nghiệp vẫn còn xảy ra, cụ thể: Trong giai đoạn từ 2020 đến tháng 8/2023 toàn huyện vẫn còn xảy ra 182 vụ vi phạm phải xử lý trong đó: 161 vụ xử lý, xử phạt vi phạm hành chính và 21 vụ khởi tố hình sự với tổng số tiền xử phạt: 1.139.719.200 đồng.

- Số tiền tiền xử phạt theo các quyết định xử lý, xử phạt vi phạm hành chính còn tồn đọng chưa thu, nộp ngân sách nhà nước còn nhiều: 964.003.000 đồng.

- Kết quả công tác khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng rừng, chăm sóc rừng trồng, trồng cây lâm sản ngoài gỗ trên địa bàn huyện còn thấp, chưa đảm bảo

yêu cầu theo kế hoạch giao, ngược lại một số diện tích đất của người dân có nhu cầu trồng rừng, phát triển rừng nhưng lại không nằm trong quy hoạch rừng sản xuất nên khó khăn khi triển khai chính sách phát triển lâm nghiệp thuộc các chương trình dự án vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Tình trạng khai thác lâm sản là gỗ phục vụ nhu cầu thiết yếu tại chỗ và khai thác lâm sản ngoài gỗ để mua bán, vận chuyển tiêu thụ ra ngoài thị trường còn xảy ra, chưa tuân thủ quy trình, thủ tục tận dụng, tận thu, khai thác theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Do địa bàn rộng, địa hình chia cắt phức tạp, độ dốc lớn và hiểm trở, thời tiết khí hậu khắc nghiệt, lực lượng Kiểm lâm mỏng, phương tiện, trang thiết bị còn thiếu và lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Trình độ dân trí không đồng đều, thành phần dân tộc chủ yếu là dân tộc thiểu số, nhận thức về phát triển rừng, làm kinh tế rừng còn hạn chế. Đời sống kinh tế gặp nhiều khó khăn, tập quán canh tác lạc hậu, chủ yếu sống bằng canh tác nương rẫy, phong tục làm nhà bằng gỗ, sử dụng củi làm chất đốt, đối với tài nguyên rừng chủ yếu là khai thác, sử dụng, hưởng lợi chưa quan tâm đến đầu tư, bảo vệ đa dạng sinh học, làm giàu rừng.

- Địa điểm trồng rừng chủ yếu ở vùng sâu, vùng xa, độ dốc lớn dẫn đến khó khăn trong việc tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát. Điều kiện cơ sở vật chất hạ tầng về lâm nghiệp, đặc biệt là đường giao thông đến các điểm trồng rừng chưa được đầu tư gây khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện trồng rừng.

- Ý thức tuân thủ pháp luật của một số người dân còn hạn chế dẫn đến nhiều hành vi vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ở một số đơn vị chưa sâu rộng tới người dân.

- Trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, thiếu tính chuyên cần; năng lực quản lý, điều hành của một số chính quyền cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ; ý thức, trách nhiệm, năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng của các chủ rừng và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện còn hạn chế, đặc biệt còn có một số hộ dân có những hành vi xâm hại trên chính diện tích rừng cộng đồng mình quản lý.

- Lực lượng cán bộ Kiểm lâm địa bàn mỏng, thường xuyên có sự thay đổi về nhân sự cán bộ Kiểm lâm địa bàn và Trưởng các thôn, bản nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Định mức hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh còn rất thấp (500.000 đồng/ha đối với rừng sản xuất, 500.000 đồng/ha đối với rừng phòng hộ và mới được bổ sung thêm 2,5 triệu đồng/ha), định mức trồng rừng sản xuất, lâm sản ngoài gỗ định

mức hỗ trợ 10 triệu đồng/ha cơ bản chỉ đủ kinh phí hỗ trợ vật tư cây giống, kinh phí hỗ trợ nhân công còn thấp; Kinh phí thiết kế đo đạc diện tích khoanh nuôi tái sinh rừng tự nhiên hiện chỉ có 50.000 đồng/ha, chủ yếu theo hộ gia đình, cá nhân diện tích đất manh mún rải rác, mất nhiều thời gian, công tác đo đạc lập hồ sơ, không có đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ.

- Tình trạng gia súc thả rông trên địa bàn còn phổ biến, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả công tác phát triển trồng cây lâm nghiệp trên địa bàn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị với HĐND, UBND tỉnh, các Sở ngành tỉnh

Đề nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ tiếp tục nâng mức hỗ trợ trồng, khoanh nuôi tái sinh cao hơn so với thời điểm hiện tại tạo điều kiện cho người dân sống được bằng nghề rừng.

2. Đề nghị với UBND huyện

- Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn và phối hợp với đoàn thể huyện thực hiện tốt công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nói chung và chính sách hỗ trợ tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng nói riêng sâu rộng đến nhân dân.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp tổ chức rà soát, đo đạc số diện tích đất lâm nghiệp có rừng đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bàn giao cho các chủ rừng quản lý, chăm sóc, bảo vệ để được hưởng lợi từ dịch vụ chi trả môi trường rừng theo quy định.

- Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với các xã, thị trấn khẩn trương rà soát và có biện pháp giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các vụ tranh chấp đất đai, các trường hợp lấn chiếm đất rừng để làm nương trái phép, không để tình trạng này xảy ra kéo dài.

3. Đối với Hạt Kiểm lâm huyện:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thường xuyên bám sát địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng và cấp ủy, chính quyền các xã thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng, nhất là công tác PCCCR, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm theo thẩm quyền những hành vi xâm hại rừng, không để tình trạng khai thác, vận chuyển gỗ trái phép xảy ra. Phối hợp với Quỹ bảo vệ phát triển rừng tỉnh Điện Biên, thực hiện đảm bảo chế độ chính sách hỗ trợ chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn huyện, tiếp tục chỉ đạo kiểm lâm địa bàn rà soát, hướng dẫn các chủ rừng, xác định rõ ranh giới diện tích rừng đã được giao, giải quyết tranh chấp rừng giữa các thôn bản.

4. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực đăng ký tham gia trồng mới rừng hàng năm; thực hiện nghiêm túc quy ước của tổ dân phố, thôn, bản, đặc biệt quán triệt nhân dân không thả rông gia súc làm phá hại

diện tích cây trồng nói chung và cây rừng trồng mới trên địa bàn nói riêng. Tích cực vận động các thôn, bản rà soát, thống nhất những diện tích nương rẫy đã bạc màu khó cải tạo để khoanh nuôi tái sinh.

- Phối hợp với các ngành chức năng của huyện tăng cường công tác tuần tra, phát hiện và xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với những hành vi vi phạm lâm luật. Chỉ đạo các lực lượng, các chủ rừng thường trực công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; tăng cường công tác tuần tra, phát hiện và làm tốt các biện pháp phòng cháy rừng, làm tốt công tác chuẩn bị và hiệp đồng chặt chẽ trong công tác chữa cháy rừng nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Tăng cường công tác giám sát việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn; chỉ đạo người đại diện cho chủ rừng là cộng đồng thôn, bản khi nhận tiền về phải phát đầy đủ, kịp thời cho các hộ gia đình trong thôn; Thực hiện đúng theo hướng dẫn của quỹ chi trả dịch vụ môi trường rừng, khi quyết định trích lại một phần kinh phí làm quỹ để chi cho việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của thôn, bản thì phải được tất cả các hộ gia đình trong thôn đồng ý và phải xây dựng quy chế chi tiêu cụ thể. Phải ghi chép đầy đủ, rõ ràng và quản lý sổ thu, chi cũng như các chứng từ liên quan theo qui định.

- Phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện trong việc tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, công tác giao đất, giao rừng gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát “Việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Tủa Chùa, giai đoạn 2020-2023”. Đoàn giám sát trình Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND huyện;
- LĐ. UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Giàng A Páo**